

Bản án số: 184/2019/HSST
Ngày 19 tháng 9 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Anh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Anh Dũng** Và Ông **Nguyễn Hữu Khiên**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phan Lan Hương**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm: Bà **Nguyễn Thị Lan Hương**, Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 190/2019/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/HSST/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quang T1** Giới tính: nam Sinh năm: 1985.

HKTT: số 6 ngõ 688 đường B, phường B, quận H, Thành phố H

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.

Nghề nghiệp: Bảo vệ trông giữ xe Trình độ học vấn: không biết chữ.

Họ tên bố: Trần Quang H1 - Sinh năm: 1963

Họ tên mẹ: Võ Thị K - Sinh năm: 1962

TATS: không

Tạm giữ: 04/8/2019 Tạm giam: 07/8/2019

Hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà giữ Công an quận Hoàn Kiếm. Có mặt

* **Người bị hại:** chị Nguyễn Thị H2, sinh năm: 1985; HKTT: Đội X, xã Đ, huyện G, Thành phố H. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 19/8/2018 chị Nguyễn Thị H2 (sinh năm: 1985; HKTT: Đội X, xã Đ, huyện G, Thành phố H) điều khiển xe Lead BKS 29N1 - 17969 đến gửi xe tại bãi gửi xe trên vỉa hè phố Triệu Quốc Đạt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội (gần cổng Bệnh viện phụ sản Trung ương) để thăm em gái tại Bệnh viện. Trước khi vào bệnh viện chị H2 có mở cốp xe máy để lấy ví tiền trả tiền gửi xe cho Lê Tuấn A, trong ví còn lại số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Sau đó chị H2 để ví vào trong cốp xe đóng cốp lại và ra lấy vé xe vào viện. Thấy sơ hở, Tuấn A đi đến chỗ Trần Quang T11 đang trông xe ở khu vực nhà chờ xe Bus trên vỉa hè phố Triệu Quốc Đạt rủ T cùng nhau trộm cắp tiền trong cốp xe

máy, T1 đồng ý. Cả hai đi đến đứng cạnh chiếc xe máy của chị H2, Tuấn A dùng hai tay kéo thành yên bên trái xe, còn T1 vừa nâng thành yên xe bên trái vừa dùng tay phải thò vào trong cốp xe lục lấy chiếc ví rồi đưa cho Tuấn A, Tuấn A lấy trong ví ra 15.000.000 đồng rồi đưa lại ví cho T1 cất vào cốp xe máy. Số tiền trộm cắp được T1 và Tuấn A chia nhau mỗi người 7.500.000 đồng. Đến 16 giờ 45 phút chị H2 lấy xe về nhà ở Gia Lâm nhưng không mở cốp kiểm tra tài sản. Sáng ngày 20/8/2018 chị H2 mở cốp xe máy lấy ví thì phát hiện bị mất số tiền 15.000.000 đồng, sau đó chị H2 đến Công an phường Trần Hưng Đạo trình báo. Ngoài ra chị H2 còn khai thêm việc chị H2 để tiền trong ví không ai biết, chỉ khi mở cốp ở bãi gửi xe ra để lấy tiền trả tiền vé thì có nhân viên trông xe là Tuấn A nhìn thấy.

Cơ quan điều tra triệu tập Trần Quang T1 lên làm việc, tại Cơ quan điều tra T1 khai nhận cùng Lê Tuấn A thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên phù hợp với lời khai bị hại, nhân chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. T1 được dẫn giải đến vị trí xe máy của chị H2 để như lúc gửi xe ban đầu, mô tả đúng đặc điểm của chiếc ví cũng như số tiền và mệnh giá có trong ví của chị H2. Ngoài ra T1 còn khai sự việc trộm cắp tài sản T1 có nói chuyện với anh Nguyễn Thành C (sinh năm: 1984; HKTT: tổ 4 phường T, quận L, Thành phố H) đồng thời đưa anh C số tiền 1.500.000 đồng để anh C không tố giác với Cơ quan điều tra.

Ngày 22/02/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm có Cáo trạng số 35 truy tố Trần Quang T1 về tội Trộm Cắp tài sản theo Điều 173 khoản 1 Bộ luật hình sự và triệu tập T1 để giao Cáo trạng nhưng T1 bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 25/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án và bị can đồng thời Công an quận Hoàn Kiếm ra quyết định truy nã khi nào bắt được xử lý sau. Đến ngày 03/8/2019 T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản như trên và khai đã cùng Lê Tuấn A thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 15.000.000 đồng để trong cốp xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS 29N1 - 17969 của chị Nguyễn Thị H2 tại bãi gửi xe trên vỉa hè phố Triệu Quốc Đạt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Ngày 23/8/2018 anh Nguyễn Thành C lên Cơ quan Công an trình báo về việc Trần Quang T1 và Lê Tuấn A trộm cắp số tiền 15.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị H2 đồng thời giao nộp cho Cơ quan Công an số tiền 1.500.000 đồng của T1 đưa để phục vụ công tác điều tra.

Đối với Bị can Lê Tuấn A tuy lời khai ban đầu tại Công an phường đối tượng không nhận tội nhưng với tài liệu điều tra thu thập được đủ căn cứ chứng minh Lê Tuấn A đã cùng Trần Quang T1 cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 15.000.000 trong ví của chị Nguyễn Thị H2. Sau đó Lê Tuấn A bỏ trốn, ngày 28/1/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm ra quyết định truy nã và tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra xử lý Tuấn A theo quy định của pháp luật. Ngày 04/5/2019 Tuấn A đến Phòng cảnh sát hình sự - Công an thành phố Hà Nội đầu thú, hiện đang chờ xét xử

Chị Nguyễn Thị H2 khai bị trộm cắp số tiền 15.000.000 đồng để ở bên trong chiếc ví. Ngày 04/10/2018 đại diện gia đình T1 là anh Trần Quang T2 đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 7.500.000 đồng để khắc phục hậu quả. Ngày 28/1/2019, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hoàn Kiếm đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 39 trả lại cho chị H2 số tiền 7.500.000 đồng gia đình Trần Quang T1 khắc

phục hậu quả. Sau khi nhận lại tài sản chị H2 yêu cầu Lê Tuấn A bồi thường số tiền còn lại là 7.500.000 đồng.

Đối với số tiền 1.500.000 do anh Nguyễn Thành C giao để phục vụ công tác điều tra. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm chuyển cùng hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 35a/CT-VKS ngày 15 /8/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố **Trần Quang T1** về tội Trộm cắp tài sản theo Điều 173 khoản 1 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi, tội danh và điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Quang T1** phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Quang T1** 08 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 04 tháng 8 năm 2019.
3. Về vật chứng: bị cáo đã bồi thường nên trả bị cáo 1.500.000 đồng.

Bị cáo khai nhận hành vi như cáo trạng nêu và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo ,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an quận Hoàn Kiếm; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên quận Hoàn Kiếm trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Về các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Xét khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19/08/2018, Trần Quang T1 và Lê Tuấn A đã có hành vi trộm cắp của chị Nguyễn Thị H2 số tiền 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng) tại bãi gửi xe trên vỉa hè phố Triệu Quốc Đạt gần cổng Bệnh viện phụ sản Trung ương, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Quang T1 đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản". Nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đối với bị cáo theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu

tài sản, gây mất trật tự trị an xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm minh phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ bồi thường khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Về vật chứng: số tiền thu giữ là của bị cáo nhưng bị cáo đã bồi thường đủ phần trách nhiệm nên trả bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Quang T1** phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Quang T1** 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 04 tháng 8 năm 2019.
3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả bị cáo Trần Quang T1 1.500.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 01/3/2019 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm)
4. Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Quang T1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
(thay thông báo);
- Bị cáo;
- Đường sự
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Anh Tuấn

